

Số: 136 /NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 30 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HÀNG HẢI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 30/6/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải được tổ chức tại Trung tâm Hội nghị DG Tower, Phòng 401-Tầng 4, Số 15 Trần Phú, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 30/6/2022. Tính đến 8h30' ngày 30/6/2022 có 37 cổ đông trực tiếp tham dự và đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự, đại diện cho 7.713.625 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,71% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tính đến 9h30', tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội là 40 cổ đông, đại diện cho 7.934.925 cổ phần chiếm tỷ lệ 88,17% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và thống nhất thông qua các nội dung sau đây.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Việt Nam (theo Tờ trình số 12/TTr-PTHH ngày 07/4/2022).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.933.675 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty (có báo cáo kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.933.675 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021, kế hoạch năm 2022 (có báo cáo kèm theo).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.933.675 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 (theo báo cáo số 59/BC-PTHH ngày 07/4/2022).

4.1 Kết quả SXKD năm 2021:

Doanh thu: 237.170.000.000 đồng



Lợi nhuận trước thuế: 13.388.000.000 đồng

Nộp NSNN: Theo quy định

Quỹ tiền lương:

- Quỹ lương Người lao động: 21.505.000.000 đồng

- Quỹ lương Người quản lý chuyên trách: 1.902.000.000 đồng

4.2 Kết quả thực hiện đầu tư XDCCB và mua sắm trang thiết bị năm 2021:

Tổng kinh phí thực hiện: 0 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.922.425 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Điều 5. Thông qua việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021.

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021, trong đó:	21.869.867.180	
	Lợi nhuận năm trước để lại	11.078.276.687	
	Lợi nhuận sau thuế 2021	10.791.590.493	
2	Lợi nhuận để phân phối	21.869.867.180	
3	Trích lập các quỹ	4.043.378.099	
	+ Quỹ đầu tư phát triển	2.158.318.099	20 % LNST
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.726.560.000	16 % LNST
	+ Quỹ thưởng người quản lý	158.500.000	1,47% LNST
4	Chi cổ tức bằng tiền <i>(Thời điểm thực hiện ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định)</i>	7.200.000.000	
	+ Cổ tức năm 2021 (8% VDL)	7.200.000.000	67% LNST
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	10.626.489.081	

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.934.925 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:

6.1 Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử
1	Phan Tuấn Linh	7.991.805	100,72%
2	Trịnh Vũ Khoa	8.380.755	105,6%
3	Vũ Châu Thành	7.871.040	99,19%

4	Đào Hồng Chương	6.805.750	85,77%
5	Nguyễn Chí Kiên	8.430.555	106,25%

6.2 Danh sách trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử
1	Vũ Thị Diệp	8.090.075	101,96%
2	Đỗ Lan Hương	7.208.685	90,85%
3	Phạm Quốc Hùng	8.422.225	106,14%

Điều 7. Thông qua kế hoạch năm 2022 (theo báo cáo số 59/BC-PTHH ngày 07/4/2022).

7.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu: 260.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 17.000.000.000 đồng
- Nộp NSNN: Theo quy định

- Kế hoạch chi cổ tức: Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh thực tế năm 2022, trường hợp Công ty đạt được lợi nhuận trước thuế bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì mức cổ tức năm 2022 không thấp hơn 10% vốn điều lệ.

7.2 Kế hoạch đầu tư, mua sắm trang thiết bị, duy tu sửa chữa năm 2022:

7.2.1 Tổng mức kế hoạch đầu tư, mua sắm trang thiết bị năm 2022: 17.380.000.000 đồng, trong đó:

+ Hợp tác kinh doanh, hợp tác đầu tư 03 dự án Khu chung cư Phước Long A, Khu nhà ở Phước Bình và dự án tại ICD Phước Long tại Tp.Hồ Chí Minh: 500.000.000 đồng để thanh toán cho các hợp đồng tư vấn pháp lý cho quá trình hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh.

+ Khôi phục một số hạng mục ICD Gia Lâm sau khi bị Nhà nước thu hồi một phần đất: 800.000.000 đồng.

+ Đầu tư hệ thống kho, bãi container, trung tâm logistics...: 1.000.000.000 đồng

+ Xây dựng tường rào cây dầu - Chi nhánh tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu: 80.000.000 đồng.

+ Đầu tư 10 xe container: 15.000.000.000 đồng.

7.2.2 Tổng mức kế hoạch duy tu, sửa chữa hàng năm năm 2022: 1.750.000.000 đồng, trong đó:

- Duy tu trụ sở văn phòng 11 Võ Thị Sáu, Hải Phòng: 150.000.000 đồng
- Duy tu bãi container Đông Hải, Hải Phòng: 700.000.000 đồng
- Duy tu bãi container Chùa Vẽ, Hải Phòng: 300.000.000 đồng
- Đại tu, sửa chữa lớn đội xe, xe nâng Công ty: 600.000.000 đồng



Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.933.975 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong số các Công ty đủ điều kiện theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính được kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết để thực hiện việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty (theo Tờ trình số 13/ TTr-PTHH ngày 07/4/2022).

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.918.825 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9. Thông qua Quỹ thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2021 và đề xuất Quỹ thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 (theo Tờ trình số 10/ TTr-PTHH ngày 07/4/2022).

9.1 Tổng số thù lao đã chi trả cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty không chuyên trách năm 2021: 286.466.667 đồng.

9.2 Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS Công ty không chuyên trách năm 2022:

- + Thành viên HĐQT: 03 người, mức 6.000.000 đồng/người-tháng
- + Trưởng BKS: 01 người, mức 6.000.000 đồng/người-tháng
- + Thành viên BKS: 02 người, mức 4.000.000 đồng/người-tháng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 7.930.075 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải nhất trí biểu quyết tán thành 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty/ Website Công ty;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT HN (để b/cáo);
- HĐQT Công ty (để t/hiện);
- BKS Công ty (để t/hiện);
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: TH, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hoàng Thanh Hải